TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày: 08/12 /2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và ông Bồ Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Hồng M, sinh năm 1991 tại Hà Nội; Trú tại xóm Phạm Hồng Th, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Trình độ văn hóa lớp 12/12; Nghề nghiệp lao động tự do; Con ông Đỗ Lê H và bà Lê Thị L; Vợ là Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1992; Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự không; Không bị tạm giữ, tạm giam (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996; Trú tại thôn Phú Cốc, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Lê H, sinh năm 1965; Địa chỉ xóm Phạm Hồng Th, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1967; Địa chỉ xóm Phạm Hồng Th, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt).

3. Anh Trần Văn N, sinh năm 1997; Địa chỉ thôn Bình Vọng, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

4. Anh Phan Thanh L, sinh năm 2000; Địa chỉ số 259, Phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Hải N (Có mặt) và Luật sư Trần Việt H (Vắng mặt) – Văn phòng luật sư Trí Việt – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh Đỗ Lê Hoàng Th nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/11/2019, Trần Văn N nhờ Phan Thanh L chở đến nhà Th để ném chất bẩn vào nhà. Khi L dừng xe cách cổng nhà Th khoảng 5m, N đi đến ném 01 túi chất bẩn vào trong nhà. Phát hiện có người ném chất bẩn vào nhà mình, Th cầm theo một đoạn tuýp sắt chạy ra cổng hô hoán. Đỗ Hồng M (là anh trai Th) cầm theo một thanh kiếm bằng kim loại có vỏ gỗ chạy ra cùng Th đuổi theo N, L. N ném túi chất bẩn còn lại về phía Th rồi bỏ chạy về phía chợ Vồi còn L quay đầu xe bỏ chạy thẳng về hướng thôn Hòa Lương, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín. M và Th cùng nhau đuổi theo N một đoạn thì không thấy N nên quay về. Trên đường về M, Th gặp bà Nguyễn Thị L (mẹ của M, Th) đi xe máy đến. M lấy xe chở Th tiếp tục đuổi theo hướng N bỏ chạy.

Phan Thanh L chạy được khoảng 15 phút thì điều khiển xe đi tìm N. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 13/11/2019 khi L đi đến khu vực đất giãn dân thuộc thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi thì thấy N đang chạy về phía mình. L bảo N lên xe nhưng do xe của Th, M đuổi đến nên L điều khiển xe chạy về phía khu đất trống còn N chạy phía sau rồi rẽ vào đường khu đất giãn dân thuộc thôn Khê Hồi.

Lúc này, anh Nguyễn Hữu T đang ngồi trên xe máy đỗ bên lề đường đợi anh Lê Hồng Trung đi vệ sinh thì N chạy về phía anh T. Th cầm tuýp đuổi theo N rồi dùng tuýp sắt vụt N. Cho rằng anh T cùng nhóm với N, M cầm kiếm chạy đến chém anh T từ phía sau theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng tay phải của anh T. Sau khi bị M chém thì anh T hô "Em T đây" thì M dừng lại rồi đuổi theo N, còn anh T phóng xe bỏ chạy. Anh T bị thương được đưa đi sơ cứu tại Bệnh viện đa

khoa huyện Thường Tín sau đó điều trị tại Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp và Bệnh viện trung ương quân đội 108.

Tại bản kết luận giám định số 264 ngày 31/01/2020 của Viện khoa H hình sự - Bộ Công an kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu T như sau:

- Sẹo mặt trong 1/3 dưới cánh tay phải 02% (áp dụng mục I.2, chương 8).

- Tổn thương không hoàn toàn thần kinh trụ bên phải đoạn qua vết thương: 21% (áp dụng mục 3.18, Chương 1).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tổng hợp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Hữu T tại thời điểm giám định là 23% (hai mươi ba phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích của anh Nguyễn Hữu T: tổn thương vùng cánh tay phải của anh Nguyễn Hữu T do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận số 4341 ngày 27/7/2020 của Viện khoa H hình sự - Bộ Công an kết luận: *Thanh kiếm dài 54 cm, phần lưỡi dài 42 cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn cong nhẹ về phần sống kiếm, rộng từ 2,5 - 4 cm; phần cán dài 12 cm, chu vi 11 cm, bằng kim loại được quấn băng dính màu đen gây được thương tích vùng cánh tay phải của anh T.*

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKS-TT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Đỗ Hồng M về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 – 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với thương tích trên cơ thể người bị hại, phù hợp với diễn biến sự việc từ khi anh T bị chém đến khi được điều trị tại bệnh viện, cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[1] Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, tại khu đất giãn dân thuộc địa phận thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi, Thường Tín, Hà Nội, do nhầm tưởng anh Nguyễn Hữu T cùng nhóm với người đã ném chất bẩn vào nhà mình, Đỗ Hồng M đã sử dụng một thanh kiếm bằng kim loại dài 54 cm, phần chuôi bằng kim loại dài 12 cm, sắc 1 cạnh, mũi nhọn, chém anh T từ phía sau, làm anh T bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 23%.

Hành vi của Đỗ Hồng M đã phạm tội Cố ý gây thương tích thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, răn đe bị cáo cũng như những người khác có ý thức tôn trọng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ của của bị cáo là ông Đỗ Lê H là cựu chiến binh, đã tham gia chiến đấu ở biên giới phía Bắc, là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật luật hình sự được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo..

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu T yêu cầu Đỗ Hồng M bồi thường số tiền thuốc men, viện phí là 10.823.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 15.000.0000 đồng. Anh T hiện không còn yêu cầu nào khác.

Ông Đỗ Lê H và bà Lê Thị L yêu cầu Trần Văn N, Phan Thanh L sơn lại nhà vì cho rằng đấy là thiệt hại do hành vi ném chất bẩn của N, L. Hội đồng xét xử nhận

thấy, việc N, L ném chất bẩn vào nhà ông H, bà L gây thiệt hại, không xuất phát từ hành vi phạm tội bị xét xử trong vụ án, do đó không có cơ sở giải quyết trong vụ án hình sự này. Gia đình ông H, bà L có quyền yêu cầu khởi kiện về dân sự trong vụ án dân sự khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 thanh kiếm; 01 vỏ bao kiếm; 01 tuýp sắt đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hồng M phạm tội Cố ý gây thương tích

Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng M 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kiếm; 01 vỏ kiếm; 01 tuýp sắt (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín).

3. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lí và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hà Nội;
-VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ, vp…

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Tuấn